

ĐỀ ÁN
SẮP XẾP MẠNG LƯỚI CÁC TRƯỜNG HỌC
TRÊN ĐỊA BÀN XÃ GIA PHÚC

Phần thứ nhất
SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. SỰ CẦN THIẾT

1. Cơ sở chính trị

Trong những năm gần đây, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, nghị quyết nhằm tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; đồng thời đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Đây là yêu cầu khách quan nhằm nâng cao chất lượng quản trị nhà nước, sử dụng hiệu quả nguồn lực đầu tư công, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của đất nước trong giai đoạn mới.

Thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị về phát triển giáo dục và đào tạo, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Bộ Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các địa phương tiến hành rà soát tổng thể mạng lưới cơ sở giáo dục công lập; nghiên cứu sắp xếp các trường học có quy mô nhỏ, phân tán để hình thành các cơ sở giáo dục có quy mô phù hợp, phát huy hiệu quả sử dụng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, cơ sở vật chất và ngân sách nhà nước; đồng thời bảo đảm quyền học tập của học sinh, không làm ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục và công tác phổ cập giáo dục.

Đối với thành phố Hải Phòng, việc triển khai thí điểm sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục công lập là một trong những nhiệm vụ trọng tâm nhằm cụ thể hóa chủ trương của Trung ương, xây dựng mô hình quản trị trường học hiện đại, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, tinh gọn đầu mối quản lý và nâng cao hiệu quả đầu tư ngân sách.

Trong bối cảnh đó, việc xây dựng Đề án sắp xếp mạng lưới các trường học trên địa bàn xã Gia Phúc không chỉ là yêu cầu thực hiện chủ trương của Trung ương và thành phố mà còn là giải pháp quan trọng nhằm tạo bước chuyển mạnh mẽ trong phát triển giáo dục của địa phương, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn 2026 - 2035.

2. Cơ sở pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;
- Luật Viên chức năm 2025;
- Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;
- Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp; là cơ sở chính trị trực tiếp cho việc rà soát, điều chỉnh tổ chức bộ máy, phân định chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và các đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp;
- Các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non, trường tiểu học, trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.
- Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;
- Nghị định số 235/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ về hợp đồng thực hiện công việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;
- Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;
- Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ;
- Nghị định số 299/2026/NĐ-CP ngày 28/7/2026 của Chính phủ quy định tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập;
- Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ về cơ cấu, số lượng và một số chính sách đối với đội ngũ khi thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục;
- Công văn số 777/TTg-TCCV ngày 10/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã;
- Công văn số 814/TTg-TCCV ngày 20/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã;
- Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.
- Thông tư số 03/2026/TT-BTC ngày 01/01/2026 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
- Kế hoạch số 1186/KH-BGDĐT ngày 26/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sắp xếp mạng lưới và thực hiện thí điểm mô hình trường học quy mô lớn;

- Công văn số 4054/BGDDĐT-GDPT ngày 30/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục công lập phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp;

- Công văn số 5243/BGDDĐT-NGCBQLGD ngày 10/8/2026 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện công tác quản lý đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục và nhân sự hỗ trợ giáo dục;

- Công văn số 8617/BNV-TCBC ngày 08/8/2026 của Bộ Nội vụ hướng dẫn việc giải quyết chính sách đối với viên chức lãnh đạo, quản lý và nhân sự hỗ trợ giáo dục tại các cơ sở giáo dục; việc chỉnh lý, quản lý bàn giao hồ sơ, tài liệu lưu trữ khi sắp xếp cơ sở giáo dục;

- Thông báo số 513-TB/TU ngày 04/8/2026 của Thành ủy Hải Phòng về Thông báo Kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy về phương án, kế hoạch sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

- Kế hoạch số 306/KH-UBND ngày 07/8/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

- Công văn số 5100/SGDDĐT-TCBC ngày 14/8/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố về việc tham gia ý kiến vào dự thảo Đề án sắp xếp các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã Gia Phúc;

- Công văn số 7975/STC-QLNS ngày 14/8/2026 của Sở Tài chính thành phố về việc tham gia ý kiến vào dự thảo Đề án sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập;

- Công văn số 4843/SNV-XDCQ&CTTN ngày 14/8/2026 của Sở Nội vụ thành phố về việc tham gia ý kiến vào Đề án sắp xếp trường học trên địa bàn xã Gia Phúc;

- Thông báo số Kết luận số 119-TB/ĐU ngày 13/8/2026 của Ban thường vụ Đảng ủy xã về Đề án sắp xếp mạng lưới các trường học trên địa bàn xã Gia Phúc.

3. Cơ sở thực tiễn

Ngày 01/7/2025, mô hình chính quyền địa phương hai cấp chính thức được triển khai trên phạm vi cả nước. Theo đó, xã Gia Phúc được thành lập trên cơ sở sáp nhập 05 xã: Hoàng Diệu, Hồng Hưng, Đoàn Thượng, Toàn Thắng và Thống Kênh.

Sau sắp xếp đơn vị hành chính, toàn xã có quy mô dân số khoảng 40.595 người, diện tích trên 31.74 km², nhu cầu học tập của nhân dân ngày càng tăng, trong khi mạng lưới trường học vẫn được tổ chức theo địa giới hành chính cũ.

Hiện nay, toàn xã có 15 trường công lập, gồm: 05 trường mầm non; 05 trường tiểu học; 05 trường trung học cơ sở.

Theo số liệu thống kê năm học 2026 - 2027, toàn xã có 7.259 học sinh, trong đó: Mầm non: 1.754 học sinh/82 nhóm, lớp; Tiểu học: 2.863 học sinh/91 lớp; THCS: 2.642 học sinh/67 lớp.

Qua rà soát cho thấy, mặc dù mạng lưới trường học đã cơ bản đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân, tuy nhiên vẫn còn bộc lộ nhiều hạn chế:

- Số lượng trường nhiều nhưng quy mô mỗi trường chưa lớn, chưa phát huy tối đa hiệu quả đầu tư.
- Một số trường có quy mô lớp học thấp hơn định hướng phát triển trường học quy mô lớn theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất còn phân tán, việc đầu tư đồng bộ trang thiết bị hiện đại gặp nhiều khó khăn.
- Đội ngũ cán bộ quản lý còn dàn trải; số lượng đầu mối quản lý lớn làm tăng chi phí hành chính và giảm hiệu quả quản trị.
- Một số trường còn thiếu giáo viên, nhân viên theo cơ cấu vị trí việc làm, trong khi việc điều hòa đội ngũ giữa các trường còn hạn chế.

Trong giai đoạn 2027 - 2030, quy mô học sinh ở một số cấp học có xu hướng giảm, tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức lại mạng lưới trường học theo hướng tập trung, quy mô lớn hơn.

4. Sự cần thiết xây dựng Đề án

Xuất phát từ chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, định hướng của Bộ Giáo dục và Đào tạo và yêu cầu phát triển của thành phố Hải Phòng; đồng thời căn cứ vào điều kiện thực tiễn của xã Gia Phúc, việc xây dựng Đề án sắp xếp mạng lưới các trường học mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập trên địa bàn xã Gia Phúc giai đoạn 2026 - 2035 là hết sức cần thiết.

Đề án nhằm rà soát toàn diện hiện trạng mạng lưới trường học; xác định mô hình tổ chức phù hợp với quy hoạch phát triển đô thị, quy mô dân số và nhu cầu học tập của nhân dân; từng bước hình thành các cơ sở giáo dục có quy mô hợp lý, bảo đảm phát huy hiệu quả sử dụng đất đai, cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên; nâng cao chất lượng giáo dục, giảm đầu mối quản lý, tiết kiệm ngân sách, tạo điều kiện để đầu tư tập trung, hiện đại hóa trường học và xây dựng nền giáo dục phát triển bền vững.

Việc triển khai Đề án sẽ góp phần thực hiện thắng lợi chủ trương đổi mới quản trị nhà trường, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp; bảo đảm quyền học tập của học sinh, tạo sự đồng thuận trong nhân dân và là tiền đề quan trọng để xây dựng hệ thống giáo dục xã Gia Phúc hiện đại, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương trong giai đoạn mới.

Phần thứ hai

THỰC TRẠNG CÁC TRƯỜNG HỌC TRÊN ĐỊA BÀN XÃ GIA PHÚC

I. KHÁI QUÁT ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, DÂN SỐ; THỰC TRẠNG MẠNG LƯỚI TRƯỜNG HỌC; QUY MÔ HỌC SINH

1. Khái quát điều kiện tự nhiên, dân số và những yếu tố tác động đến phát triển giáo dục

Xã Gia Phúc được thành lập trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính theo chủ trương của Trung ương và thành phố Hải Phòng, là địa phương có quy mô diện tích, dân số và số lượng đơn vị dân cư thuộc nhóm lớn của thành phố. Sau sắp xếp, xã có diện tích tự nhiên khoảng 31,74 km², dân số khoảng 40.595 người, phân bố tại nhiều khu dân cư có đặc điểm kinh tế - xã hội, điều kiện giao thông và mật độ dân cư khác nhau. Quá trình đô thị hóa, phát triển công nghiệp, dịch vụ cùng với sự gia tăng dân số cơ học đã và đang tạo ra những yêu cầu mới đối với việc quy hoạch mạng lưới trường học theo hướng hiện đại, đồng bộ và bền vững.

Trên cơ sở 5 xã hợp thành, xã Gia Phúc liên tục duy trì vững chắc phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở ở mức độ cao, nhu cầu học tập của nhân dân luôn ổn định và có xu hướng ngày càng nâng cao. Tuy nhiên do xã Gia Phúc là được hình thành từ việc hợp nhất nhiều đơn vị hành chính trước đây, vì vậy hệ thống trường học hiện nay vẫn mang dấu ấn của mô hình quản lý cũ. Các trường được bố trí theo địa giới hành chính trước khi sáp nhập, dẫn đến số lượng đầu mỗi trường học còn nhiều, quy mô giữa các trường chưa đồng đều, việc phân bổ nguồn lực đầu tư còn dàn trải. Trong bối cảnh thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp và chủ trương xây dựng các cơ sở giáo dục có quy mô hợp lý, đủ điều kiện đầu tư đồng bộ theo yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018, việc rà soát, đánh giá toàn diện hiện trạng mạng lưới trường học là yêu cầu cấp thiết nhằm xây dựng phương án sắp xếp phù hợp, bảo đảm hiệu quả đầu tư và nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Thực trạng mạng lưới các cơ sở giáo dục

Đến thời điểm tháng 7 năm 2026, trên địa bàn xã Gia Phúc có 15 cơ sở giáo dục công lập, gồm 05 trường mầm non, 05 trường tiểu học và 05 trường trung học cơ sở. Hệ thống trường học cơ bản phủ kín các khu dân cư, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh đến trường và duy trì kết quả phổ cập giáo dục trên địa bàn.

Đối với cấp học mầm non, toàn xã hiện có 05 điểm trường chính và 04 điểm trường lẻ, phản ánh đặc điểm lịch sử hình thành của mạng lưới giáo dục trước khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính. Trong đó, Trường Mầm non Hoàng Diệu vẫn còn duy trì 02 điểm trường lẻ, Trường Mầm non Đoàn Thượng và Trường Mầm non Hồng Hưng mỗi trường có 01 điểm lẻ, trong khi Trường Mầm non Toàn Thắng và Trường Mầm non Thống Kênh chỉ còn điểm trường chính.

Đối với cấp tiểu học, toàn xã có 05 trường, mỗi trường chỉ quản lý 01 điểm trường chính, không còn điểm lẻ. Đây là điều kiện thuận lợi hơn cho việc tổ chức dạy học, quản lý học sinh, đầu tư cơ sở vật chất và triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Đối với cấp trung học cơ sở, toàn xã cũng có 05 trường, mỗi trường được tổ chức tại 01 điểm trường chính. Mạng lưới trường học phân bố tương đối đồng đều giữa các khu vực dân cư, bảo đảm học sinh được học tập thuận lợi. Tuy nhiên, quy mô giữa các trường có sự chênh lệch đáng kể, dẫn đến hiệu quả sử dụng đội ngũ, cơ sở vật chất và nguồn lực đầu tư chưa thật sự tối ưu.

Nhìn chung, mạng lưới trường học hiện nay đáp ứng yêu cầu trước mắt về huy động học sinh ra lớp, song vẫn mang tính phân tán, được hình thành theo địa giới hành chính cũ. Điều này làm cho số lượng đầu mỗi quản lý lớn, quy mô nhiều trường chưa đạt định hướng xây dựng trường học quy mô lớn của Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng như chủ trương của thành phố Hải Phòng.

3. Quy mô học sinh năm học 2026 - 2027

Năm học 2026 - 2027, toàn xã Gia Phúc có 7.259 học sinh, được tổ chức học tại 240 nhóm, lớp, trong đó 1.754 trẻ mầm non, 2.863 học sinh tiểu học và 2.642 học sinh trung học cơ sở.

Đối với giáo dục mầm non, toàn xã có 1.754 trẻ, được tổ chức thành 82 nhóm, lớp, bình quân 21,39 trẻ/lớp. Quy mô giữa các trường tương đối cân đối nhưng vẫn có sự khác biệt nhất định. Trường Mầm non Hoàng Diệu có quy mô lớn nhất với 413 trẻ, tiếp đến là Trường Mầm non Hồng Hưng 359 trẻ, Trường Mầm non Toàn Thắng 355 trẻ, Trường Mầm non Thống Kênh 319 trẻ và Trường Mầm non Đoàn Thượng 308 trẻ.

Đối với giáo dục tiểu học, toàn xã có 2.863 học sinh, bố trí trong 91 lớp, bình quân 31,46 học sinh/lớp. Trường Tiểu học Hoàng Diệu có quy mô lớn nhất với 662 học sinh, tiếp theo là Tiểu học Hồng Hưng 617 học sinh, Tiểu học Thống Kênh 588 học sinh, Tiểu học Toàn Thắng 538 học sinh và Tiểu học Đoàn Thượng 458 học sinh.

Đối với giáo dục trung học cơ sở, toàn xã có 2.642 học sinh, được bố trí trong 67 lớp, bình quân 39,43 học sinh/lớp. Trường THCS Hoàng Diệu có 597 học sinh, THCS Hồng Hưng 589 học sinh, THCS Thống Kênh 555 học sinh, THCS Toàn Thắng 497 học sinh và THCS Đoàn Thượng 404 học sinh.

Tổng thể cho thấy quy mô học sinh của xã Gia Phúc tương đối lớn nhưng đang được phân tán tại nhiều đầu mỗi trường học. Bình quân mỗi trường chỉ quản lý khoảng 484 học sinh, trong khi với quy mô dân số và điều kiện phát triển của địa phương hoàn toàn có thể hình thành các trường học có quy mô lớn hơn, bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ, cơ sở vật chất và nguồn lực đầu tư.

4. Đánh giá chung

Qua phân tích hiện trạng và dự báo quy mô học sinh cho thấy mạng lưới trường học trên địa bàn xã Gia Phúc đã cơ bản đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân, bảo đảm quyền tiếp cận giáo dục của trẻ em và học sinh ở tất cả các cấp học. Tuy nhiên, hệ thống trường học vẫn được tổ chức theo địa giới hành chính trước khi sáp nhập, dẫn đến số lượng đầu mối nhiều, quy mô mỗi trường còn nhỏ, chưa tương xứng với quy mô dân số và yêu cầu phát triển của địa phương.

Việc tiếp tục duy trì 15 đầu mối trường học sẽ làm giảm hiệu quả sử dụng đất đai, cơ sở vật chất, biên chế và ngân sách đầu tư. Đây là căn cứ thực tiễn quan trọng để nghiên cứu, xây dựng phương án sắp xếp lại mạng lưới các cơ sở giáo dục theo hướng giảm đầu mối, hình thành các trường có quy mô hợp lý, đủ điều kiện đầu tư đồng bộ, nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng yêu cầu phát triển của xã Gia Phúc trong giai đoạn 2026–2030.

II. THỰC TRẠNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN

1. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên cấp học mầm non

Năm học 2026 - 2027, toàn xã có 82 nhóm, lớp mầm non, được giao 182 biên chế, hiện có mặt 179 viên chức, gồm 15 cán bộ quản lý, 160 giáo viên và 04 nhân viên, đạt tỷ lệ 1,98 giáo viên/lớp. Đây là tỷ lệ tương đối thuận lợi để tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quy định hiện hành.

Đội ngũ cán bộ quản lý các trường mầm non đều đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định. Trong tổng số 15 cán bộ quản lý, có 01 người có trình độ trên đại học, chiếm 6,67%, còn lại 14 người trình độ đại học, chiếm 93,33%. Đội ngũ giáo viên gồm 160 người, trong đó 147 giáo viên có trình độ đại học (91,88%) và 13 giáo viên có trình độ cao đẳng (8,12%). Đội ngũ nhân viên gồm 04 người, trong đó 03 người trình độ đại học (75%), 01 người trình độ cao đẳng (25%). Nhìn chung, chất lượng đội ngũ giáo viên mầm non đã cơ bản đáp ứng yêu cầu chuẩn hóa theo lộ trình của ngành Giáo dục.

Xét theo từng đơn vị trường học, quy mô đội ngũ tương đối đồng đều, cụ thể như sau:

- Trường Mầm non Đoàn Thượng có 33 viên chức, gồm 03 cán bộ quản lý, 30 giáo viên, hiện còn thiếu 01 kế toán.
- Trường Mầm non Hồng Hưng có 34 viên chức, gồm 03 cán bộ quản lý, 30 giáo viên và 01 nhân viên, cơ bản đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm.
- Trường Mầm non Hoàng Diệu có 42 viên chức, gồm 03 cán bộ quản lý, 38 giáo viên và 01 nhân viên, cơ bản đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm.
- Trường Mầm non Toàn Thắng có 36 viên chức, gồm 03 cán bộ quản lý, 32 giáo viên và 01 nhân viên hiện còn thiếu 02 giáo viên, ảnh hưởng đến việc bố trí giáo viên đứng lớp và tổ chức bán trú.
- Trường Mầm non Thống Kênh có 34 viên chức, gồm 03 cán bộ quản lý, 30 giáo viên và 01 nhân viên, cơ bản đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm.

Qua đánh giá cho thấy, cấp học mầm non cơ bản bảo đảm về số lượng giáo viên, tỷ lệ giáo viên/lớp ở mức khá cao, song vẫn còn thiếu cục bộ một số vị trí như kế toán và giáo viên tại một số trường. Điều này cho thấy mặc dù tổng biên chế toàn cấp không thiếu nhiều nhưng việc phân bổ theo từng trường chưa thực sự cân đối. Nếu thực hiện sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới trường học theo hướng giảm đầu mối, quy mô trường lớn hơn sẽ tạo điều kiện thuận lợi để điều hòa, sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên và nhân viên, đồng thời giảm áp lực tuyển dụng các vị trí phục vụ.

2. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên cấp tiểu học

Khối tiểu học có 91 lớp, được giao 155 biên chế, hiện có mặt 145 viên chức, gồm 10 cán bộ quản lý, 121 giáo viên và 14 nhân viên, đạt tỷ lệ 1,33 giáo viên/lớp.

Đội ngũ cán bộ quản lý cơ bản đáp ứng yêu cầu về trình độ chuyên môn; trong số 10 cán bộ quản lý có 01 người trình độ trên đại học (10%), 09 người trình độ đại học (90%). Đội ngũ giáo viên có 121 người, trong đó 120 giáo viên trình độ đại học (99,17%), 01 giáo viên trình độ trên đại học (0,83%), không còn giáo viên trình độ cao đẳng. Đội ngũ nhân viên gồm 14 người, chủ yếu có trình độ đại học.

Mặc dù chất lượng đội ngũ được nâng lên rõ rệt, song tình trạng thiếu giáo viên theo môn học diễn ra ở hầu hết các trường, cụ thể như sau:

- Trường Tiểu học Đoàn Thượng hiện có 23 viên chức, hiện còn thiếu 02 giáo viên văn hóa và 01 giáo viên Tiếng Anh.

- Trường Tiểu học Hồng Hưng có 32 viên chức, hiện còn thiếu 01 giáo viên Giáo dục thể chất.

- Trường Tiểu học Hoàng Diệu có 32 viên chức, hiện còn thiếu 01 giáo viên Tiếng Anh và 01 giáo viên Giáo dục thể chất.

- Trường Tiểu học Toàn Thắng có 30 viên chức, hiện còn thiếu 01 giáo viên văn hóa.

- Trường Tiểu học Thống Kênh có 28 viên chức, hiện còn thiếu tới 04 giáo viên văn hóa, là đơn vị thiếu giáo viên nhiều nhất trong khối tiểu học.

Có thể thấy, tình trạng thiếu giáo viên ở cấp tiểu học tập trung chủ yếu vào giáo viên văn hóa, Tiếng Anh và Giáo dục thể chất. Đây đều là các môn học có nhu cầu giảng dạy tăng lên theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Trong khi đó, do quy mô mỗi trường chỉ từ 15 đến 20 lớp nên mỗi trường vẫn phải bố trí đầy đủ bộ máy quản lý, giáo viên chuyên biệt và nhân viên, làm giảm hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực.

3. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên cấp trung học cơ sở

Đối với cấp trung học cơ sở, toàn xã có 67 lớp, được giao 139 biên chế, hiện có 113 viên chức, gồm 10 cán bộ quản lý, 83 giáo viên và 20 nhân viên. Đây là cấp học có mức thiếu biên chế lớn nhất trong toàn ngành giáo dục của xã.

Đội ngũ cán bộ quản lý cơ bản đạt chuẩn trình độ đào tạo; trong số 10 cán bộ quản lý có 04 người trình độ trên đại học (40%), 06 người trình độ đại học (60%). Đội ngũ giáo viên gồm 83 người, trong đó 81 giáo viên có trình độ đại học (97,56%), 02 giáo viên có trình độ cao đẳng (2,44%). Đội ngũ nhân viên có 20 người, chủ yếu có trình độ đại học.

Tình trạng thiếu giáo viên diễn ra ở tất cả các trường và tập trung ở nhiều môn học, cụ thể như sau:

- Trường THCS Đoàn Thượng hiện có 19 viên chức, hiện còn thiếu 04 giáo viên văn hóa.

- Trường THCS Hồng Hưng có 25 viên chức, hiện còn thiếu 04 giáo viên, gồm 01 giáo viên Sinh học, 01 giáo viên Mỹ thuật, 01 giáo viên Tin học và 01 giáo viên Tiếng Anh.

- Trường THCS Hoàng Diệu có 24 viên chức, hiện còn thiếu 07 giáo viên, gồm Toán, Tiếng Anh, Âm nhạc, Giáo dục thể chất, Giáo dục công dân, Công nghệ và Tin học.

- Trường THCS Toàn Thắng có 22 viên chức, hiện còn thiếu 07 giáo viên ở các môn Toán, Tiếng Anh, Âm nhạc, Giáo dục thể chất, Giáo dục công dân, Công nghệ và Tin học.

- Trường THCS Thống Kênh có 23 viên chức, hiện còn thiếu 06 giáo viên, gồm các môn Toán, Lịch sử, Vật lý, Tin học, Thể dục, Âm nhạc.

Có thể nhận thấy, tình trạng thiếu giáo viên ở cấp THCS không còn mang tính cục bộ mà đã trở thành vấn đề phổ biến ở hầu hết các trường. Các môn học thiếu đều là những môn bắt buộc trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt là Tin học, Ngoại ngữ, Công nghệ, Nghệ thuật và Giáo dục thể chất. Việc mỗi trường có quy mô từ 11 đến 15 lớp nhưng vẫn phải bố trí đầy đủ giáo viên cho tất cả các môn học dẫn đến hiệu quả sử dụng biên chế chưa cao, khó bảo đảm định mức và khó khăn trong tuyển dụng.

4. Đánh giá chung về đội ngũ

Qua rà soát cho thấy, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên của các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã Gia Phúc có chất lượng chuyên môn tương đối tốt, tỷ lệ đạt chuẩn và trên chuẩn cao, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Tuy nhiên, việc tổ chức mạng lưới trường học còn phân tán đã làm phát sinh nhiều bất cập trong quản lý và sử dụng nguồn nhân lực.

Một là, quy mô mỗi trường còn nhỏ nên phải duy trì đầy đủ bộ máy quản lý và các vị trí việc làm phục vụ, trong khi số lượng học sinh và lớp học chưa

tương xứng, làm giảm hiệu quả sử dụng biên chế.

Hai là, tình trạng thiếu giáo viên diễn ra ở hầu hết các trường, đặc biệt ở cấp tiểu học và trung học cơ sở, tập trung vào các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 như Tiếng Anh, Tin học, Công nghệ, Giáo dục thể chất, Nghệ thuật, Giáo dục công dân và một số môn văn hóa.

Ba là, việc điều chuyển, bố trí giáo viên giữa các trường còn gặp nhiều khó khăn do mỗi trường là một đơn vị độc lập, dẫn đến nơi thiếu vẫn thiếu, nơi có điều kiện bố trí linh hoạt lại chưa phát huy được hiệu quả nguồn nhân lực.

Những tồn tại nêu trên là cơ sở thực tiễn quan trọng để nghiên cứu phương án sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới trường học theo hướng giảm đầu mối, tăng quy mô trường, từ đó tạo điều kiện sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên; nâng cao chất lượng dạy học, đồng thời thực hiện tinh gọn bộ máy, sử dụng hiệu quả biên chế và ngân sách nhà nước trong giai đoạn tới.

III. THỰC TRẠNG CƠ SỞ VẬT CHẤT, ĐẤT ĐAI, PHÒNG HỌC, TRANG THIẾT BỊ; ĐÁNH GIÁ KHẢ NĂNG ĐÁP ỨNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018

1. Thực trạng cơ sở vật chất cấp học Mầm non

Đến năm học 2026 - 2027, khối mầm non có tổng diện tích đất 45.629,9 m², phục vụ 1.754 trẻ, bình quân 26,02 m²/trẻ; có 83 phòng học, trong đó 77 phòng học kiên cố, 06 phòng học tạm, không còn phòng bán kiên cố và phòng học mượn.

Nhìn chung, diện tích đất dành cho giáo dục mầm non cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ. Tuy nhiên, sự phân bổ quỹ đất giữa các trường còn chênh lệch khá lớn.

Qua rà soát cho thấy, mặc dù tổng diện tích đất và số phòng học của khối mầm non cơ bản đáp ứng nhu cầu trước mắt, song việc duy trì nhiều điểm trường lẻ cùng với tình trạng thiếu phòng học, thiếu phòng chức năng và nhiều hạng mục xuống cấp làm cho hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất chưa cao, gây khó khăn trong đầu tư tập trung theo yêu cầu xây dựng trường học hiện đại.

2. Thực trạng cơ sở vật chất cấp học Tiểu học

Khối tiểu học hiện có tổng diện tích 39.842 m², phục vụ 2.863 học sinh, bình quân 13,92 m²/học sinh. Toàn cấp có 105 phòng học, trong đó 100% là phòng học kiên cố, không còn phòng học bán kiên cố, phòng tạm hoặc phòng học mượn. Đây là cấp học có hệ thống phòng học được đầu tư đồng bộ nhất trên địa bàn xã.

Về cơ sở vật chất phục vụ dạy học, cả 05 trường đều được đánh giá cơ bản đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông mới. Tuy nhiên, vẫn còn những tồn tại cần khắc phục. Đáng chú ý, Trường Tiểu học Thống Kênh có nhiều phòng

học đã xuống cấp, nền và tường bong tróc, ảnh hưởng đến mỹ quan và điều kiện học tập của học sinh.

3. Thực trạng cơ sở vật chất cấp học Trung học cơ sở

Toàn cấp trung học cơ sở hiện có tổng diện tích đất 46.862 m², phục vụ 2.642 học sinh, bình quân 17,74 m²/học sinh; có 73 phòng học, toàn bộ đều là phòng học kiên cố.

Tuy nhiên, mức độ đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018 giữa các trường còn chênh lệch đáng kể.

Trường THCS Đoàn Thượng được đánh giá cơ bản đáp ứng yêu cầu chương trình mới, song một số hạng mục đã xuống cấp. Trường thiếu một số phòng học bộ môn, thiếu Nhà Đa năng. UBND xã đang triển khai kế hoạch xây dựng bổ sung phòng học và Nhà đa năng cho trường THCS Đoàn Thượng.

Trường THCS Hồng Hưng cơ bản đáp ứng yêu cầu về cơ sở vật chất phục vụ Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Hiện còn thiếu Nhà đa năng để đảm bảo trường Chuẩn Quốc gia mức độ 2.

Trường THCS Hoàng Diệu cơ bản đáp ứng yêu cầu về cơ sở vật chất phục vụ Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Hiện đang xây dựng Nhà đa năng để đảm bảo trường Chuẩn Quốc gia mức độ 2.

Trường THCS Toàn Thắng cơ bản đáp ứng yêu cầu về cơ sở vật chất phục vụ Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Hiện còn thiếu Nhà đa năng để đảm bảo trường Chuẩn Quốc gia mức độ 2.

Trường THCS Thống Kênh là trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ 2, đảm bảo khá tốt yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

4. Đánh giá khả năng đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Qua rà soát hiện trạng cơ sở vật chất của 15 trường học trên địa bàn xã Gia Phúc có thể thấy, hệ thống trường học đã cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học, không còn tình trạng học nhờ hoặc phòng học bán kiên cố ở cấp tiểu học và trung học cơ sở; tỷ lệ phòng học kiên cố đạt mức cao, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

Tuy nhiên, việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đòi hỏi mỗi trường phải có đầy đủ hệ thống phòng học bộ môn, phòng học ngoại ngữ, tin học, âm nhạc, mỹ thuật, phòng STEM, thư viện hiện đại, thiết bị thực hành, phòng đa năng, khu trải nghiệm và hạ tầng công nghệ thông tin. Đây là những yêu cầu mà nhiều trường trên địa bàn hiện vẫn chưa đáp ứng đầy đủ. Đối với cấp mầm non, nhiều trường vẫn còn điểm trường lẻ, thiếu phòng học và phòng chức năng; một số công trình xuống cấp nghiêm trọng, ảnh hưởng đến chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ. Ở cấp tiểu học, mặc dù phòng học đã được kiên cố hóa nhưng việc đầu tư các phòng chức năng và không gian giáo dục hiện đại còn hạn chế.

5. Những vấn đề đặt ra làm cơ sở xây dựng phương án sắp xếp

Từ thực trạng nêu trên, việc xây dựng phương án sắp xếp mạng lưới các trường học trên địa bàn xã Gia Phúc là yêu cầu khách quan và cấp thiết nhằm thực

hiện các chủ trương của Trung ương, Thành phố và ngành Giáo dục.

Thứ nhất, cần tổ chức lại mạng lưới trường học theo hướng giảm đầu mối, hình thành các cơ sở giáo dục có quy mô phù hợp, bảo đảm thuận lợi cho người học, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Thứ hai, cần khai thác hiệu quả quỹ đất, cơ sở vật chất và tài sản công, tập trung nguồn lực đầu tư cho các trường được lựa chọn làm điểm chính, từng bước hình thành các trường học hiện đại, đồng bộ, đáp ứng đầy đủ yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Thứ ba, cần nâng cao hiệu quả sử dụng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên, tạo điều kiện điều hòa, bố trí giáo viên giữa các cơ sở giáo dục, giảm áp lực tuyển dụng giáo viên các môn học còn thiếu, đồng thời thực hiện tinh gọn bộ máy theo đúng chủ trương của Đảng và Nhà nước.

Thứ tư, cần bảo đảm quyền học tập của học sinh, không làm ảnh hưởng đến việc đến trường, đồng thời giữ ổn định tâm lý đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và tạo được sự đồng thuận của nhân dân trong quá trình thực hiện.

Thứ năm, việc sắp xếp phải gắn với quy hoạch phát triển đô thị, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch dân cư và chiến lược phát triển giáo dục của xã Gia Phúc đến năm 2030, bảo đảm tính lâu dài, ổn định, tránh tình trạng tiếp tục chia tách hoặc điều chỉnh nhiều lần.

Qua những phân tích trên có thể khẳng định rằng, việc sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới các trường học trên địa bàn xã Gia Phúc không chỉ là yêu cầu thực hiện chủ trương của Trung ương và thành phố Hải Phòng mà còn là yêu cầu xuất phát từ thực tiễn phát triển của địa phương.

Phần thứ ba

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP MẠNG LƯỚI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP TRÊN ĐỊA BÀN XÃ GIA PHÚC

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU VÀ NGUYÊN TẮC SẮP XẾP

1. Quan điểm

Việc sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn xã Gia Phúc được thực hiện trên cơ sở quán triệt đầy đủ chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đổi mới tổ chức và quản lý các đơn vị sự nghiệp công lập; bảo đảm phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và chiến lược phát triển giáo dục trong giai đoạn mới.

Việc sắp xếp mạng lưới trường học phải được xem là nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục; khắc phục tình trạng đầu mối trường học phân tán, quy mô nhỏ; khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và tài sản công, từng

bước xây dựng hệ thống trường học có quy mô hợp lý, chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Quá trình sắp xếp phải bảo đảm tính khoa học, khách quan, toàn diện, xuất phát từ điều kiện thực tiễn của địa phương; lấy người học làm trung tâm, lấy chất lượng giáo dục làm mục tiêu, lấy hiệu quả quản lý và hiệu quả đầu tư làm thước đo; đồng thời bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của học sinh, phụ huynh, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và các bên liên quan.

Việc lựa chọn phương án sắp xếp không chỉ căn cứ vào tiêu chí quy mô trường, lớp theo định hướng của thành phố mà còn phải xem xét đồng thời các yếu tố như vị trí địa lý, khoảng cách đi lại của học sinh, điều kiện giao thông, quy mô dân số, xu hướng phát triển dân cư, hiện trạng cơ sở vật chất, khả năng mở rộng quỹ đất, mức độ đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018, khả năng quản lý sau sáp nhập và định hướng phát triển lâu dài của địa phương.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

Tổ chức, sắp xếp lại mạng lưới các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn xã Gia Phúc theo hướng tinh gọn, hợp lý, đồng bộ, phù hợp với quy mô dân số, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và mô hình chính quyền địa phương hai cấp; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục; sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cơ sở vật chất và tài sản công; tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng các cơ sở giáo dục có quy mô phù hợp, chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và định hướng phát triển giáo dục đến năm 2035.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Thực hiện hoàn thành chỉ tiêu sắp xếp mạng lưới trường học theo định hướng của thành phố Hải Phòng, giảm số lượng đầu mối các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn xã từ 15 trường xuống còn 08 trường, gồm:

- Cấp mầm non: từ 05 trường xuống còn 04 trường;
- Cấp tiểu học: từ 05 trường xuống còn 02 trường;
- Cấp trung học cơ sở: từ 05 trường xuống còn 02 trường.

Hình thành các cơ sở giáo dục có quy mô hợp lý về số lớp, số học sinh và phạm vi phục vụ, phù hợp với xu hướng phát triển dân số và dự báo quy mô học sinh trong những năm tới.

Nâng cao hiệu quả sử dụng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên; giảm đầu mối quản lý nhưng vẫn bảo đảm đủ số lượng, cơ cấu và chất lượng đội ngũ theo quy định; tạo điều kiện thuận lợi cho việc điều hòa, bố trí, sử dụng giáo viên giữa các cơ sở giáo dục.

Khai thác hiệu quả quỹ đất, cơ sở vật chất và tài sản công hiện có; tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng các trường được lựa chọn làm điểm chính, từng bước hoàn thiện hệ thống phòng học, phòng học bộ môn, phòng chức năng, thư viện, thiết bị dạy học và hạ tầng công nghệ thông tin theo tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục

và Đào tạo.

Bảo đảm mọi trẻ em, học sinh đều được học tập tại cơ sở giáo dục phù hợp, thuận lợi về khoảng cách đi lại; không làm ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục, quyền và lợi ích hợp pháp của người học.

Từng bước xây dựng các cơ sở giáo dục có đủ điều kiện đạt chuẩn quốc gia mức độ cao, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, giáo dục thông minh, giáo dục STEM, giáo dục trải nghiệm và các yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Góp phần thực hiện hiệu quả chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và tiết kiệm ngân sách nhà nước.

2.3. Tiêu chí sắp xếp theo quy mô lớp học

- Đối với trường mầm non có quy mô từ 15 lớp trở xuống;
- Đối với trường tiểu học có quy mô từ 20 lớp trở xuống;
- Đối với trường trung học cơ sở có quy mô từ 23 lớp trở xuống.

3. Nguyên tắc sắp xếp

3.1. Nguyên tắc sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn xã

a) Bảo đảm sự ổn định: cơ bản giữ nguyên các phân hiệu, điểm trường sau sắp xếp; học sinh đang học ở đâu vẫn học ở đó.

b) Duy trì, nâng cao chất lượng giáo dục.

c) Ưu tiên sắp xếp các trường cùng cấp học. Định hướng hình thành trường quy mô lớn phù hợp điều kiện thực tế từng địa bàn.

d) Xem xét đồng bộ các tiêu chí về khoảng cách địa lý, bán kính phục vụ hợp lý, không làm phát sinh rào cản địa lý và chi phí đi lại đối với học sinh; bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất và thuận lợi cho công tác quản lý của địa phương.

đ) Việc sắp xếp không làm gián đoạn hoạt động dạy học; học sinh được học tập tại cơ sở giáo dục thuận lợi, an toàn, phù hợp với độ tuổi; hạn chế tối đa việc tăng khoảng cách đi lại; ưu tiên điều chỉnh tuyển sinh để học sinh được học tại trường gần nơi cư trú.

e) Việc lựa chọn trường làm trụ sở chính được xem xét trên cơ sở tổng hợp nhiều tiêu chí như: vị trí địa lý, khoảng cách giữa các trường, điều kiện giao thông, quy mô học sinh, quỹ đất, khả năng mở rộng, hiện trạng cơ sở vật chất, mức độ đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018, điều kiện tổ chức quản lý sau sáp nhập. Phương án được lựa chọn cần có tính ổn định lâu dài, phù hợp quy hoạch và định hướng phát triển mạng lưới trường lớp của địa phương.

g) Việc lựa chọn tên trường học khi sắp xếp, sáp nhập cần đảm bảo phù hợp với cấp học và loại hình cơ sở giáo dục; tên trường ngắn gọn, rõ ràng, dễ nhớ, thuận tiện trong giao dịch và sử dụng; không trùng hoặc gây nhầm lẫn với tên của các cơ sở giáo dục khác trên địa bàn.

3.2. Nguyên tắc, phương án, quy trình sắp xếp nhân sự

- Việc sắp xếp, bố trí nhân sự phải bảo đảm tính kế thừa, ổn định tổ chức, hạn chế tối đa việc xáo trộn đội ngũ; đồng thời bảo đảm sử dụng hiệu quả biên chế được giao, phát huy năng lực, sở trường của viên chức và đáp ứng yêu cầu quản trị cơ sở giáo dục sau sắp xếp.

- Việc sắp xếp, bố trí nhân sự phải bảo đảm theo đúng các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về điều kiện tiêu chuẩn, vị trí việc làm, định mức chuyên ngành và phù hợp với yêu cầu thực tế của xã. Trên cơ sở đó, căn cứ điều kiện thực tiễn và tiêu chuẩn, năng lực của cán bộ, cấp có thẩm quyền quyết định lựa chọn đội ngũ lãnh đạo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ sau sắp xếp.

- Chỉ thực hiện sắp xếp, bố trí đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và nhân sự hỗ trợ giáo dục; đối với giáo viên, cơ bản giữ ổn định để bảo đảm công tác giảng dạy.

- Không thực hiện bổ nhiệm Hiệu trưởng từ nguồn Phó Hiệu trưởng khi thực hiện sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông.

- Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp và chế độ chính sách đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và nhân sự hỗ trợ giáo dục khi thực hiện sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông.

II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP CÁC TRƯỜNG

1. Đối với cấp học mầm non

1.1. Cơ sở xây dựng phương án

Theo số liệu thống kê năm học 2026–2027, trên địa bàn xã Gia Phúc có 05 trường mầm non công lập với tổng quy mô 82 nhóm, lớp và 1.754 trẻ. Trong đó, Trường Mầm non Hoàng Diệu có 19 nhóm, lớp với 413 trẻ; Trường Mầm non Toàn Thắng có 17 nhóm, lớp với 355 trẻ; Trường Mầm non Đoàn Thượng có 16 nhóm, lớp với 308 trẻ; Trường Mầm non Hồng Hưng có 15 nhóm, lớp với 359 trẻ và Trường Mầm non Thống Kênh có 15 nhóm, lớp với 319 trẻ.

1.2. Phương án sắp xếp

a) Sáp nhập Trường Mầm non Hồng Hưng với Trường Mầm non Thống Kênh

- Dự kiến tên gọi: Trường Mầm non Gia Phúc 1

- Trường Mầm non Gia Phúc 1 là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân xã Gia Phúc, hoạt động theo cơ chế tài chính là đơn vị sự nghiệp do ngân sách đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động.

- Tổng số trường chính, phân hiệu/điểm trường: 01 trường chính; 01 phân hiệu, 1 điểm trường:

+ Trường chính: sử dụng nguyên trạng trụ sở trường Mầm non Thống Kênh, địa chỉ: thôn Đồng Tâm, xã Gia Phúc, thành phố Hải Phòng.

UBND xã lựa chọn Trường Mầm non Thống Kênh làm trụ sở chính do Trường Mầm non Thống Kênh có hệ thống phòng học, phòng chức năng, khuôn

viên, sân chơi và các công trình phụ trợ được đầu tư tương đối đồng bộ, đáp ứng tốt yêu cầu trường có quy mô lớn. So với Trường Mầm non Hồng Hưng, đây là trường có điều kiện thuận lợi hơn.

+ Phân hiệu Hồng Hưng: Sử dụng nguyên trạng trụ sở của trường Mầm non Hồng Hưng; địa chỉ: thôn Cát, xã Gia Phúc, thành phố Hải Phòng.

+ Điểm trường thuộc phân hiệu Hồng Hưng: Sử dụng nguyên điểm trường Mầm non Hồng Hưng; địa chỉ: thôn Phương Khê, xã Gia Phúc, thành phố Hải Phòng.

- Loại hình trường: Trường đa cơ sở.

b) Ba trường còn lại giữ ổn định và điều chỉnh tên gọi, gồm:

- Trường Mầm non Toàn Thắng đổi tên thành Trường Mầm non Gia Phúc 2

- Trường Mầm non Đoàn Thượng đổi tên thành Trường Mầm non Gia Phúc 3

- Trường Mầm non Hoàng Diệu đổi tên thành Trường Mầm non Gia Phúc 4

Sau sắp xếp, toàn xã còn 04 trường mầm non.

1.3. Quy mô trường học sau sắp xếp

Sau khi thực hiện sáp nhập, quy mô các trường mầm non được bố trí như sau:

- Trường Mầm non Gia phúc 1: 30 nhóm, lớp; khoảng 678 trẻ; trụ sở chính tại Mầm non Thống Kênh, cơ sở Mầm non Hồng Hưng là phân hiệu.

- Trường Mầm non Gia Phúc 2: 17 nhóm, lớp; khoảng 355 trẻ.

- Trường Mầm non Gia Phúc 3: 16 nhóm, lớp; khoảng 308 trẻ.

- Trường Mầm non Gia Phúc 4: 19 nhóm, lớp; khoảng 413 trẻ.

1.4. Phương án bố trí đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Do việc áp dụng các quy định hiện nay chỉ áp dụng đối với các đơn vị thuộc diện sắp xếp, do đó sau khi sắp xếp, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được bố trí theo nguyên tắc giữ ổn định trong giai đoạn đầu, đồng thời thực hiện sắp xếp theo vị trí việc làm và quy định hiện hành.

a) Đối với đội ngũ cán bộ quản lý

- Trường Mầm non Gia Phúc 1 (Sáp nhập Trường MN Thống Kênh và Trường MN Hồng Hưng, có điểm trường chính và 01 phân hiệu) bố trí 01 Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng.

- Các trường còn lại giữ nguyên đội ngũ cán bộ quản lý hiện có, gồm: Trường Mầm non Toàn Thắng; Trường Mầm non Đoàn Thượng; Trường Mầm non Hoàng Diệu.

- So với hiện trạng của 2 trường thuộc diện sắp xếp (6 người, trong đó có 2 Hiệu trưởng, 4 Phó hiệu trưởng), sau sắp xếp dư 03 người.

Phương án xử lý: Bố trí 01 Hiệu trưởng làm ở vị trí Phó hiệu trưởng, 03 Phó hiệu trưởng làm ở vị trí tổ trưởng, tổ phó chuyên môn và giáo viên.

b) Đối với đội ngũ giáo viên

Trường Mầm non Gia Phúc 1, thực hiện rà soát, điều chuyển giáo viên giữa các điểm trường nhằm bảo đảm cân đối số lượng giáo viên/lớp, phát huy hiệu quả sử dụng đội ngũ và đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ.

c) Đối với đội ngũ nhân viên

Trường Mầm non Gia Phúc 1, bố trí 01 kế toán, 01 văn thư cho trường mới để thực hiện nhiệm vụ. Do đó dư 01 nhân viên kế toán, thiếu 01 văn thư.

Phương án xử lý: Chuyển 01 nhân viên kế toán của Trường MN Hồng Hưng sang Trường MN Đoàn Thượng do Trường MN Đoàn Thượng thiếu nhân viên kế toán; bổ sung nhân viên văn thư cho Trường MN Gia Phúc 1.

1.5. Phương án sử dụng cơ sở vật chất

Sau khi sắp xếp sáp nhập, Trường Mầm non Gia Phúc 1 sử dụng toàn bộ tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, các tài liệu liên quan hiện có của các trường Mầm non Thống Kênh và Mầm non Hồng Hưng.

Trường Mầm non Hồng Hưng tiếp tục hoạt động với vai trò phân hiệu, bảo đảm không làm gián đoạn việc học tập của học sinh và không để xảy ra tình trạng lãng phí tài sản công.

1.6. Phương án sắp xếp tổ chức Đảng, đoàn thể và các tổ chức khác trong nhà trường

- Đảng uỷ xã Gia Phúc thành lập Chi bộ trường Mầm non Gia Phúc 1 theo quy định của Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam. Đồng thời đổi tên chi bộ các trường mầm non không thuộc diện sắp xếp, cụ thể:

- + Chi bộ trường MN Toàn Thắng thành Chi bộ trường MN Gia Phúc 2;
- + Chi bộ trường MN Đoàn Thượng thành Chi bộ trường MN Gia Phúc 3;
- + Chi bộ trường MN Hoàng Diệu thành Chi bộ trường MN Gia Phúc 4.

- Căn cứ các quy định hiện hành và tình hình thực tế, thành lập các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường theo quy định tại Điều lệ trường mầm non trực thuộc Trường Mầm non Gia Phúc 1 trên cơ sở sáp nhập các tổ chức, đoàn thể của Trường Mầm non Thống Kênh và Trường mầm non Hồng Hưng.

1.7. Đánh giá hiệu quả của phương án

Việc sắp xếp cấp học mầm non theo phương án trên bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu giảm đầu mỗi trường học của thành phố, đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng các nguồn lực giáo dục.

Sau sắp xếp, quy mô các trường được mở rộng, tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức các hoạt động chuyên môn, bố trí đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên hợp lý hơn; đồng thời tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

2. Đối với cấp tiểu học

2.1. Cơ sở xây dựng phương án

Thực hiện định hướng sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục công lập của thành phố Hải Phòng, xã Gia Phúc thực hiện sắp xếp cấp tiểu học theo hướng giảm từ 05 trường xuống còn 02 trường, giảm 03 đầu mối đơn vị sự nghiệp công lập.

Qua rà soát hiện trạng năm học 2026 - 2027, toàn xã có 05 trường tiểu học với 91 lớp và 2.863 học sinh, trong đó: Trường Tiểu học Đoàn Thượng có 15 lớp; Trường Tiểu học Toàn Thắng có 17 lớp; Trường Tiểu học Thống Kênh có 19 lớp; Trường Tiểu học Hồng Hưng có 20 lớp và Trường Tiểu học Hoàng Diệu có 20 lớp. Không có sự chênh lệch lớn về quy mô trường lớp giữa các đơn vị, vì vậy việc lựa chọn phương án sắp xếp được nghiên cứu trên cơ sở tổng hợp nhiều tiêu chí thay vì chỉ căn cứ vào số lượng lớp học.

2.2. Phương án sắp xếp

a) Sáp nhập Trường Tiểu học Hồng Hưng, Trường Tiểu học Đoàn Thượng và Trường Tiểu học Toàn Thắng thành 01 trường.

- Dự kiến tên gọi: Trường Tiểu học Gia Phúc 1

- Trường Tiểu học Gia Phúc 1 là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân xã Gia Phúc, hoạt động theo cơ chế tài chính là đơn vị sự nghiệp do ngân sách đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động.

- Tổng số trường chính, phân hiệu/điểm trường: 01 trường chính; 02 phân hiệu.

+ Trường chính: sử dụng nguyên trạng trụ sở Trường Tiểu học Hồng Hưng, địa chỉ: thôn Cát, xã Gia Phúc, thành phố Hải Phòng.

UBND xã lựa chọn Trường Tiểu học Hồng Hưng làm trụ sở chính của Trường Tiểu học Hồng Hưng trên cơ sở các căn cứ sau:

Thứ nhất, về vị trí địa lý, Trường Tiểu học Hồng Hưng nằm ở vị trí tương đối trung tâm, khoảng cách đến Trường Tiểu học Đoàn Thượng khoảng 3,1 km, đến Trường Tiểu học Toàn Thắng khoảng 4,2 km, thuận lợi cho công tác quản lý, chỉ đạo điều hành và tổ chức các hoạt động chuyên môn sau sáp nhập.

Thứ hai, về cơ sở vật chất, Trường Tiểu học Hồng Hưng là trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, có hệ thống phòng học, phòng chức năng, khuôn viên, sân chơi, bãi tập và các công trình phụ trợ được đầu tư tương đối đồng bộ, đáp ứng tốt yêu cầu tổ chức dạy học đối với trường có quy mô lớn. So với Trường Tiểu học Đoàn Thượng và Trường Tiểu học Toàn Thắng, đây là trường có điều kiện thuận lợi hơn để bố trí trụ sở chính, đồng thời hạn chế nhu cầu đầu tư bổ sung trong giai đoạn đầu sau sáp xếp.

+ Phân hiệu Đoàn Thượng: Sử dụng nguyên trạng trụ sở của Trường Tiểu học Đoàn Thượng; địa chỉ: thôn Đoàn Thượng, xã Gia Phúc, thành phố Hải Phòng.

+ Phân hiệu Toàn Thắng: Sử dụng nguyên trạng trụ sở của Trường Tiểu học

Toàn Thắng; địa chỉ: thôn Bái Thượng, xã Gia Phúc, thành phố Hải Phòng.

- Loại hình trường: Trường đa cơ sở.

b) Sáp nhập Trường Tiểu học Thống Kênh, Trường Tiểu học Hoàng Diệu thành 01 trường.

- Dự kiến tên gọi: Trường Tiểu học Gia Phúc 2.

- Trường Tiểu học Gia Phúc 2 là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân xã Gia Phúc, hoạt động theo cơ chế tài chính là đơn vị sự nghiệp do ngân sách đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động.

- Tổng số trường chính, phân hiệu/điểm trường: 01 trường chính; 01 phân hiệu.

+ Trường chính: sử dụng nguyên trạng trụ sở Trường Tiểu học Thống Kênh, địa chỉ: thôn Đồng Tâm, xã Gia Phúc, thành phố Hải Phòng.

UBND xã lựa chọn Trường Tiểu học Thống Kênh làm trụ sở chính do Trường Tiểu học Thống Kênh là trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, có hệ thống phòng học, phòng chức năng, khuôn viên, sân chơi, bãi tập và các công trình phụ trợ được đầu tư tương đối đồng bộ, đáp ứng tốt yêu cầu tổ chức dạy học đối với trường có quy mô lớn. So với Trường Tiểu học Hoàng Diệu, đây là trường có điều kiện thuận lợi hơn.

+ Phân hiệu Hoàng Diệu: Sử dụng nguyên trạng trụ sở của Trường Tiểu học Hoàng Diệu; địa chỉ: thôn Trúc Nghĩa, xã Gia Phúc, thành phố Hải Phòng.

- Loại hình trường: Trường đa cơ sở.

2.3. Quy mô trường học sau sắp xếp

Sau khi sáp nhập, quy mô các trường được bố trí như sau:

Trường	Quy mô lớp	Quy mô học sinh	Trụ sở chính
Trường Tiểu học Gia Phúc 1	52	1.613	Tiểu học Hồng Hưng
Trường Tiểu học Gia Phúc 2	39	1.250	Tiểu học Thống Kênh

2.4. Phương án bố trí đội ngũ

a) Đối với đội ngũ cán bộ quản lý

- 02 trường cần có 7 cán bộ quản lý, trong đó có 2 hiệu trưởng và 5 phó hiệu trưởng, cụ thể:

+ Trường Tiểu học Gia Phúc 1 (có 01 điểm trường chính và 02 phân hiệu), bố trí 01 Hiệu trưởng và 03 Phó Hiệu trưởng.

+ Trường Tiểu học Gia Phúc 2 (có 01 điểm trường chính và 01 phân hiệu), bố trí 01 Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng.

- So với hiện trạng (10 người), sau sắp xếp dư 03 người.

Phương án xử lý: Bố trí 03 Hiệu trưởng làm ở vị trí Phó hiệu trưởng, 03 Phó hiệu trưởng làm ở vị trí tổ trưởng, tổ phó chuyên môn và giáo viên.

b) Đối với đội ngũ giáo viên

Cơ bản giữ nguyên trạng, bảo đảm ổn định tư tưởng. Việc bố trí, phân công giáo viên phù hợp với vị trí việc làm, trình độ chuyên môn, cơ cấu môn học và yêu cầu tổ chức dạy học của cơ sở giáo dục sau sắp xếp. Để bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ, đủ định mức giờ dạy, giáo viên được điều phối, phân công giảng dạy giữa trường chính và các phân hiệu, điểm trường.

c) Đối với đội ngũ nhân viên

- Trường TH Gia Phúc 1 sau sắp xếp với 52 lớp, có học sinh bán trú, do đó bố trí 02 kế toán, 01 văn thư; Trường TH Gia Phúc 2 sau sắp xếp có 39 lớp bố trí 01 kế toán, 01 văn thư. Do đó 2 trường tiểu học cần 03 nhân viên kế toán; 02 văn thư, so với hiện trạng (5 trường tiểu học có 5 nhân viên kế toán kiêm văn thư, có 1 kế toán nghỉ chế độ BHXH từ ngày 01/9/2026, còn 4 nhân viên kế toán kiêm văn thư), dư 01 nhân viên kế toán, thiếu 02 nhân viên văn thư.

Phương án xử lý: Chuyển 01 nhân viên kế toán sang vị trí văn thư của Trường Tiểu học Gia Phúc 1 và bổ sung 01 nhân viên văn thư cho Trường Tiểu học Gia Phúc 2.

- Vị trí nhân viên thư viện, thiết bị thí nghiệm, y tế...: Tiếp tục bố trí tại trường chính, các phân hiệu (như trước khi sắp xếp), để đảm bảo duy trì, chất lượng các hoạt động dạy học và giáo dục tại trường chính và các phân hiệu. Mỗi vị trí việc làm quy định tại điểm này được bố trí 01 người.

2.5. Phương án sử dụng cơ sở vật chất

a) Đối với Trường Tiểu học Gia Phúc 1.

Sau khi sắp xếp sáp nhập, Trường Tiểu học Gia Phúc 1 sử dụng toàn bộ tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, các tài liệu liên quan hiện có của các trường Tiểu học Hồng Hưng; Tiểu học Toàn Thắng; Tiểu học Đoàn Thượng.

Các cơ sở Trường Tiểu học Đoàn Thượng, Trường Tiểu học Toàn Thắng tiếp tục hoạt động với vai trò phân hiệu, bảo đảm không làm gián đoạn việc học tập của học sinh và không để xảy ra tình trạng lãng phí tài sản công.

a) Đối với Trường Tiểu học Gia Phúc 2.

Sau khi sắp xếp sáp nhập, Trường Tiểu học Gia Phúc 2 sử dụng toàn bộ tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, các tài liệu liên quan hiện có của các trường Tiểu học Thống Kênh và Tiểu học Hoàng Diệu.

Trường Tiểu học Hoàng Diệu tiếp tục hoạt động với vai trò phân hiệu, bảo đảm không làm gián đoạn việc học tập của học sinh và không để xảy ra tình trạng lãng phí tài sản công.

2.6. Phương án sắp xếp tổ chức Đảng, đoàn thể và các tổ chức khác trong nhà trường

a) Đối với Trường Tiểu học Gia Phúc 1.

Sau khi sắp xếp sáp nhập các trường Tiểu học Hồng Hưng; Tiểu học Toàn Thắng; Tiểu học Đoàn Thượng thành Trường Tiểu học Gia Phúc 1, Đảng uỷ xã Gia Phúc thành lập Chi bộ trường Tiểu học Gia Phúc 1 gồm đảng viên thuộc các chi bộ trường Tiểu học Hồng Hưng; trường Tiểu học Toàn Thắng và trường Tiểu học Đoàn Thượng.

- Căn cứ các quy định hiện hành và tình hình thực tế, thành lập các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học trực thuộc Trường Tiểu học Gia Phúc 1, trên cơ sở sáp nhập các tổ chức, đoàn thể của Trường Tiểu học Hồng Hưng, Trường Tiểu học Toàn Thắng và Trường Tiểu học Đoàn Thượng.

b) Đối với Trường Tiểu học Gia Phúc 2.

Sau khi sắp xếp sáp nhập các trường Tiểu học Thống Kênh; Tiểu học Hoàng Diệu thành Trường Tiểu học Gia Phúc 2, Đảng uỷ xã Gia Phúc thành lập Chi bộ trường Tiểu học Gia Phúc 2, gồm đảng viên thuộc các chi bộ trường Tiểu học Thống Kênh và trường Tiểu học Hoàng Diệu.

- Căn cứ các quy định hiện hành và tình hình thực tế, thành lập các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học trực thuộc Trường Tiểu học Gia Phúc 2, trên cơ sở sáp nhập các tổ chức, đoàn thể của Trường Tiểu học Thống Kênh và Trường Tiểu học Hoàng Diệu.

2.7. Hiệu quả của phương án

Phương án sắp xếp cấp tiểu học giúp giảm 03 đầu mối trường học, hình thành hai cơ sở giáo dục có quy mô đủ lớn để tổ chức dạy học, sử dụng hiệu quả đội ngũ và cơ sở vật chất.

Sau sắp xếp, bộ máy quản lý được tinh gọn; điều kiện đầu tư cơ sở vật chất tập trung hơn; việc bố trí giáo viên linh hoạt hơn; đồng thời tạo điều kiện xây dựng các trường đạt chuẩn quốc gia mức độ cao, đáp ứng đầy đủ yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

3. Phương án sắp xếp đối với cấp trung học cơ sở

3.1. Cơ sở xây dựng phương án

Qua rà soát hiện trạng năm học 2026 - 2027, toàn xã có 05 trường trung học cơ sở với 67 lớp và 2.642 học sinh. Quy mô các trường tương đối đồng đều, gồm: Trường THCS Đoàn Thượng có 11 lớp, Trường THCS Toàn Thắng có 13 lớp, Trường THCS Hồng Hưng có 14 lớp, Trường THCS Thống Kênh có 14 lớp và Trường THCS Hoàng Diệu có 15 lớp. Với quy mô không chênh lệch lớn, việc lựa chọn phương án sắp xếp không chỉ dựa trên tiêu chí số lớp học mà còn xem xét tổng

hợp các yếu tố về vị trí địa lý, cơ sở vật chất, điều kiện giao thông, khả năng quản lý sau sáp nhập, phân bố dân cư và định hướng phát triển lâu dài của địa phương.

3.2. Phương án sắp xếp

a) Sáp nhập Trường THCS Hồng Hưng, Trường THCS Đoàn Thượng và Trường THCS Toàn Thắng thành 01 trường.

- Dự kiến tên gọi: Trường THCS Gia Phúc 1

- Trường THCS Gia Phúc 1 là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân xã Gia Phúc, hoạt động theo cơ chế tài chính là đơn vị sự nghiệp do ngân sách đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động.

- Tổng số trường chính, phân hiệu/điểm trường: 01 trường chính; 02 phân hiệu.

- + Trường chính: sử dụng nguyên trạng trụ sở Trường THCS Hồng Hưng, địa chỉ: thôn Cát, xã Gia Phúc, thành phố Hải Phòng.

Thứ nhất, về vị trí địa lý, Trường THCS Hồng Hưng nằm ở vị trí tương đối trung tâm của khu vực phía Tây xã Gia Phúc; khoảng cách đến Trường THCS Đoàn Thượng khoảng 3,2 km và đến Trường THCS Toàn Thắng khoảng 4,3 km, thuận lợi cho công tác quản lý, chỉ đạo chuyên môn và tổ chức các hoạt động giáo dục sau sáp nhập.

Thứ hai, về điều kiện cơ sở vật chất, Trường THCS Hồng Hưng có hệ thống phòng học, phòng bộ môn, khu hiệu bộ, sân chơi, bãi tập và các công trình phụ trợ tương đối đồng bộ; có điều kiện thuận lợi hơn so với Trường THCS Đoàn Thượng và Trường THCS Toàn Thắng trong việc tổ chức một trường có quy mô lớn.

- + Phân hiệu Đoàn Thượng: Sử dụng nguyên trạng trụ sở của Trường THCS Đoàn Thượng; địa chỉ: thôn Thung Du, xã Gia Phúc, thành phố Hải Phòng.

- + Phân hiệu Toàn Thắng: Sử dụng nguyên trạng trụ sở của Trường THCS Toàn Thắng; địa chỉ: thôn Bái Thượng, xã Gia Phúc, thành phố Hải Phòng.

- Loại hình trường: Trường đa cơ sở.

b) Sáp nhập Trường THCS Thống Kênh, Trường THCS Hoàng Diệu thành 01 trường.

- Dự kiến tên gọi: Trường THCS Gia Phúc 2.

- Trường THCS Gia Phúc 2 là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân xã Gia Phúc, hoạt động theo cơ chế tài chính là đơn vị sự nghiệp do ngân sách đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động.

- Tổng số trường chính, phân hiệu/điểm trường: 01 trường chính; 01 phân hiệu.

- + Trường chính: sử dụng nguyên trạng trụ sở Trường THCS Thống Kênh, địa chỉ: thôn Đồng Đội, xã Gia Phúc, thành phố Hải Phòng.

UBND xã lựa chọn Trường THCS Thống Kênh làm trụ sở chính do Trường THCS Thống Kênh là trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, có hệ thống phòng học, phòng chức năng, khuôn viên, sân chơi, bãi tập và các công trình phụ trợ

được đầu tư tương đối đồng bộ, đáp ứng tốt yêu cầu tổ chức dạy học đối với trường có quy mô lớn. So với Trường THCS Hoàng Diệu, đây là trường có điều kiện thuận lợi hơn.

+ Phân hiệu Hoàng Diệu: Sử dụng nguyên trạng trụ sở của Trường THCS Hoàng Diệu; địa chỉ: thôn Trúc Nghĩa, xã Gia Phúc, thành phố Hải Phòng.

- Loại hình trường: Trường đa cơ sở.

3.3. Quy mô trường học sau sắp xếp

Sau khi thực hiện sáp nhập, quy mô các trường trung học cơ sở được bố trí như sau:

Trường	Quy mô lớp	Quy mô học sinh	Trụ sở chính
Trường THCS Gia Phúc 1	38	1.490	THCS Hồng Hưng
Trường THCS Gia Phúc 2	29	1.152	THCS Thống Kênh

3.4. Phương án bố trí đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

a) Đối với đội ngũ cán bộ quản lý

- 2 trường cần có 7 cán bộ quản lý, trong đó có 2 hiệu trưởng và 5 phó hiệu trưởng, cụ thể:

+ Trường THCS Gia Phúc 1 (có 01 điểm trường chính và 02 phân hiệu), bố trí 01 Hiệu trưởng và 03 Phó Hiệu trưởng.

+ Trường THCS Gia Phúc 2 (có 01 điểm trường chính và 01 phân hiệu), bố trí 01 Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng.

- So với hiện trạng (10 người), sau sắp xếp dư 03 người.

Phương án xử lý: Bố trí 03 Hiệu trưởng làm vị trí Phó hiệu trưởng, 03 Phó hiệu trưởng làm ở vị trí tổ trưởng, tổ phó chuyên môn và giáo viên.

b) Đối với đội ngũ giáo viên

Cơ bản giữ nguyên trạng, bảo đảm ổn định tư tưởng. Việc bố trí, phân công giáo viên phù hợp với vị trí việc làm, trình độ chuyên môn, cơ cấu môn học và yêu cầu tổ chức dạy học của cơ sở giáo dục sau sắp xếp. Để bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ, đủ định mức giờ dạy, giáo viên được điều phối, phân công giảng dạy giữa trường chính và các phân hiệu, điểm trường.

c) Đối với đội ngũ nhân viên

- Đối với kế toán, văn thư, thủ quỹ được bố trí dùng chung cho cơ sở giáo dục (bao gồm trường chính, phân hiệu, điểm trường): Bố trí 01 kế toán, 01 văn thư cho trường mới để thực hiện nhiệm vụ. Do đó 2 trường THCS cần 02 nhân viên kế toán; 02 văn thư. So với hiện trạng (05 trường THCS có 05 nhân viên kế toán; 05 nhân viên văn thư) dư 03 nhân viên kế toán và 03 nhân viên văn thư.

Phương án xử lý: Căn cứ biên chế giao năm 2026, UBND xã sẽ trình HĐND xã điều chỉnh biên chế, cụ thể:

- Chuyển 01 nhân viên văn thư vị trí giáo vụ tại trường THCS Gia Phúc 1;

- Chuyển 01 nhân viên văn thư sang trường Mầm non Gia Phúc 1;
- Chuyển 01 nhân viên văn thư sang trường Tiểu học Gia Phúc 2;
- Chuyển 01 nhân viên kế toán sang vị trí giáo vụ tại trường THCS Gia Phúc 2;
- Chuyển 01 nhân viên kế toán sang vị trí thủ quỹ tại trường THCS Gia Phúc 1;
- Chuyển 01 nhân viên kế toán sang vị trí thủ quỹ tại trường THCS Gia Phúc 2;
- Vị trí nhân viên thư viện, thiết bị thí nghiệm, y tế: Tiếp tục bố trí tại trường chính, các phân hiệu (như trước khi sắp xếp), để đảm bảo duy trì, chất lượng các hoạt động dạy học và giáo dục tại trường chính và các phân hiệu. Mỗi vị trí việc làm quy định tại điểm này được bố trí 01 người

3.5. Phương án sử dụng cơ sở vật chất

a) Đối với Trường THCS Gia Phúc 1.

Sau khi sắp xếp sáp nhập, Trường THCS Gia Phúc 1 sử dụng toàn bộ tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, các tài liệu liên quan hiện có của các trường THCS Hồng Hưng; THCS Toàn Thắng; THCS Đoàn Thượng.

Các cơ sở Trường THCS Đoàn Thượng, Trường THCS Toàn Thắng tiếp tục hoạt động với vai trò phân hiệu, bảo đảm không làm gián đoạn việc học tập của học sinh và không để xảy ra tình trạng lãng phí tài sản công.

a) Đối với Trường THCS Gia Phúc 2.

Sau khi sắp xếp sáp nhập, Trường THCS Gia Phúc 2 sử dụng toàn bộ tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, các tài liệu liên quan hiện có của các trường THCS Thống Kênh và THCS Hoàng Diệu.

Trường THCS Hoàng Diệu tiếp tục hoạt động với vai trò phân hiệu, bảo đảm không làm gián đoạn việc học tập của học sinh và không để xảy ra tình trạng lãng phí tài sản công.

3.6. Phương án sắp xếp tổ chức Đảng, đoàn thể và các tổ chức khác trong nhà trường

a) Đối với Trường THCS Gia Phúc 1.

Sau khi sắp xếp sáp nhập các trường THCS Hồng Hưng; THCS Toàn Thắng; THCS Đoàn Thượng thành Trường THCS Gia Phúc 1, Đảng uỷ xã Gia Phúc thành lập Chi bộ trường THCS Gia Phúc 1 gồm đảng viên thuộc các chi bộ trường THCS Hồng Hưng; trường THCS Toàn Thắng và trường THCS Đoàn Thượng.

- Căn cứ các quy định hiện hành và tình hình thực tế, thành lập các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường theo quy định tại Điều lệ trường THCS trực thuộc Trường THCS Gia Phúc 1, trên cơ sở sáp nhập các tổ chức, đoàn thể của Trường THCS Hồng Hưng, Trường THCS Toàn Thắng và Trường THCS Đoàn Thượng.

b) Đối với Trường THCS Gia Phúc 2.

Sau khi sắp xếp sáp nhập các trường THCS Thống Kênh; THCS Hoàng Diệu thành Trường THCS Gia Phúc 2, Đảng uỷ xã Gia Phúc thành lập Chi bộ

trường THCS Gia Phúc 2, gồm đảng viên thuộc các chi bộ trường THCS Thống Kênh và trường THCS Hoàng Diệu.

- Căn cứ các quy định hiện hành và tình hình thực tế, thành lập các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường theo quy định tại Điều lệ trường THCS trực thuộc Trường THCS Gia Phúc 2, trên cơ sở sáp nhập các tổ chức, đoàn thể của Trường THCS Thống Kênh và Trường THCS Hoàng Diệu.

3.7. Hiệu quả của phương án

Việc sắp xếp cấp trung học cơ sở theo phương án trên giúp giảm 03 đầu mỗi trường học, hình thành hai cơ sở giáo dục có quy mô phù hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, điều hành và tổ chức dạy học.

Sau sắp xếp, việc bố trí đội ngũ giáo viên theo môn học sẽ linh hoạt hơn, từng bước khắc phục tình trạng thiếu giáo viên cục bộ; đồng thời tạo điều kiện tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, phòng học bộ môn, thiết bị dạy học và hạ tầng số, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

4. Đánh giá hiệu quả sau sắp xếp

Phương án sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn xã Gia Phúc bảo đảm phù hợp với chủ trương của Trung ương và thành phố Hải Phòng; đáp ứng yêu cầu tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Phương án có tính khả thi cao, được xây dựng trên cơ sở đánh giá toàn diện các yếu tố về quy mô trường lớp, phân bố dân cư, điều kiện giao thông, cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ, giáo viên và định hướng phát triển của địa phương. Việc lựa chọn các trường làm trụ sở chính không chỉ đáp ứng yêu cầu trước mắt mà còn tạo nền tảng cho sự phát triển lâu dài của ngành giáo dục xã Gia Phúc.

Sau khi hoàn thành việc sắp xếp, xã Gia Phúc sẽ hình thành 08 cơ sở giáo dục công lập với quy mô hợp lý, bộ máy quản lý tinh gọn, đội ngũ được bố trí hiệu quả, cơ sở vật chất được đầu tư tập trung, tạo điều kiện nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong giai đoạn đến năm 2030 và những năm tiếp theo.

Phần thứ tư

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Xây dựng Đề án sắp xếp các trường, Phương án sắp xếp, bố trí đội ngũ các trường trên địa bàn xã Gia Phúc.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 08/8/2026.

2. Báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ, Ban chấp hành Đảng ủy Dự thảo Đề án.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 15/8/2026.

3. Ban hành quyết định sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục công lập thuộc thẩm quyền quản lý hoàn thành

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 20/8/2026.

II. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Là cơ quan thường trực tham mưu giúp Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Đề án; Giúp UBND xã theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai các nhiệm vụ được giao tại Đề án này đảm bảo thời gian, tiến độ đề ra và tiếp nhận, tổng hợp, xử lý các vấn đề liên quan đến sắp xếp lại mạng lưới các trường học; chịu trách nhiệm toàn diện trước Ủy ban nhân dân xã về tiến độ, chất lượng và hiệu quả thực hiện Đề án.

Chủ trì rà soát hiện trạng mạng lưới các cơ sở giáo dục công lập; tham mưu xây dựng, hoàn thiện Đề án; tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị liên quan; tổng hợp, tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý; hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Chủ trì tham mưu UBND xã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện sau khi Đề án được phê duyệt; hướng dẫn các cơ sở giáo dục xây dựng phương án tổ chức hoạt động của từng trường sau sắp xếp; hướng dẫn điều chỉnh địa bàn tuyển sinh, quy mô trường lớp, kế hoạch giáo dục, phương án sử dụng cơ sở vật chất và tổ chức dạy học tại các điểm trường; ban hành quyết định điều chỉnh, giao số lượng người làm việc, hợp đồng lao động năm 2026.

Chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Đề án tại các cơ sở giáo dục; kịp thời phát hiện, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, tham mưu UBND xã báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp tình hình thực hiện Đề án, đánh giá kết quả, hiệu quả sau sắp xếp; tham mưu UBND xã báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND thành phố và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu UBND xã hoàn thiện hồ sơ, thủ tục trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập.

Tham mưu tổ chức các cuộc họp của UBND xã, chuẩn bị các điều kiện phục vụ việc công bố quyết định sau khi Đề án được phê duyệt.

Theo dõi tiến độ thực hiện; phối hợp thực hiện công tác hành chính, văn thư, lưu trữ hồ sơ, quản lý các quyết định và văn bản liên quan đến quá trình tổ chức thực hiện Đề án.

3. Phòng Kinh tế

Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội rà soát, đánh giá hiện trạng quỹ đất, quy hoạch, hạ tầng kỹ thuật và cơ sở vật chất của các cơ sở giáo dục công lập thuộc diện sắp xếp; tham mưu phương án sử dụng hiệu quả quỹ đất, công trình xây dựng và các điều kiện hạ tầng sau khi thực hiện sắp xếp.

Phối hợp tham mưu xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm đối với các công trình trường học; đề xuất danh mục các dự án cải tạo, nâng cấp,

sửa chữa, mở rộng hoặc xây dựng mới nhằm đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học sau khi sắp xếp và thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tham mưu UBND xã điều chỉnh, giao dự toán kinh phí năm 2026.

Phối hợp giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện Đề án.

4. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, mục tiêu, ý nghĩa và sự cần thiết của việc sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập; tuyên truyền kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, thành phố và của xã để tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên, giáo viên, phụ huynh học sinh và Nhân dân.

Thực hiện tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh và các nền tảng số, các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương xây dựng các tin, bài, phóng sự, chuyên mục phản ánh kết quả triển khai Đề án.

5. Các cơ sở giáo dục công lập

Quán triệt đầy đủ chủ trương, mục tiêu, yêu cầu của Đề án đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; chủ động tuyên truyền, tạo sự thống nhất trong đơn vị và sự đồng thuận của cha mẹ học sinh.

Xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể của từng trường; rà soát, kiểm kê đội ngũ, cơ sở vật chất, trang thiết bị, hồ sơ chuyên môn, hồ sơ tài chính, tài sản công và tổ chức bàn giao đầy đủ theo quy định.

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội xây dựng phương án bố trí cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; sắp xếp, phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực, trình độ chuyên môn, vị trí việc làm và yêu cầu thực tế của từng trường sau sắp xếp.

Thực hiện việc bàn giao hồ sơ học sinh, học bạ, hồ sơ viên chức, hồ sơ tài chính, hồ sơ tài sản, dữ liệu số, con dấu, tài khoản và các hồ sơ liên quan bảo đảm đầy đủ, chính xác, đúng quy định.

Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học, bố trí phòng học, phòng chức năng, thiết bị dạy học; điều chỉnh kế hoạch giáo dục, thời khóa biểu, phương án đưa đón học sinh (nếu có) để bảo đảm hoạt động giáo dục diễn ra liên tục, ổn định, không ảnh hưởng đến quyền lợi học tập của học sinh.

Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai để được hướng dẫn, giải quyết.

6. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, cán bộ, giáo viên, phụ huynh học sinh và Nhân dân hiểu rõ mục đích, ý nghĩa, sự cần thiết của việc sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập; tạo sự thống nhất về nhận thức và đồng thuận trong xã hội.

Phối hợp với UBND xã và các cơ sở giáo dục nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, giáo viên, nhân viên và Nhân dân; kịp thời phản ánh những kiến nghị, đề xuất phát sinh trong quá trình thực hiện Đề án.

Thực hiện giám sát việc tổ chức triển khai Đề án theo chức năng, nhiệm vụ; phối hợp tham gia xây dựng môi trường giáo dục ổn định, đoàn kết, góp phần bảo đảm việc sắp xếp đạt mục tiêu đề ra.

7. Các phòng, ban chuyên môn của xã và các đơn vị liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội trong quá trình triển khai thực hiện Đề án; tham gia thẩm định, góp ý các nội dung thuộc lĩnh vực quản lý.

Phối hợp tham mưu giải quyết các vấn đề liên quan đến tổ chức bộ máy, tài chính, tài sản công, đất đai, đầu tư xây dựng, chuyển đổi số, cải cách hành chính và các nội dung khác phát sinh trong quá trình thực hiện.

Tạo điều kiện thuận lợi để các cơ sở giáo dục sau sắp xếp sớm ổn định tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Trên đây là Đề án sắp xếp mạng lưới các trường học trên địa bàn xã Gia Phúc./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ thành phố;
- Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố;
- Thường trực, Ban thường vụ Đảng ủy xã;
- TTr HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Các trường học trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Chính Thống